TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: **88**/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 182/2023/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023 về việc "*Ly hôn*" giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu T, sinh năm 1997**

HKTT: Số 70B phố N, phường P, quận Hòa Kiếm, thành phố Hà Nội.

Hiện ở: Số 93 phố P, phường P, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn: Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1987**

Nơi ở: Số 70B phố N, phường P, quận Hòa Kiếm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Chị Phạm Thị Thu T và anh Nguyễn Trung H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường P, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội ngày 19/7/2019 (Số 56).

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Phạm Thị Thu T và anh Nguyễn Trung H.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên là Nguyễn Phạm Bảo N, sinh ngày 06/4/2017 và Nguyễn Bảo N sinh ngày 03/9/2018.

Sau khi ly hôn, chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nhi; anh H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nam kể từ tháng 6/2023 đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về việc cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

Anh H, chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

Động sản và bất động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

- Công nợ: Anh chị không vay nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

3. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Thị Thu T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo Biên lai số AA/2020/005**** ngày 09/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm. Số tiền còn lại 150.000 đồng chị T tự nguyện sung quỹ Nhà nước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Phúc Tân, Hoàn Kiếm, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lệ Hằng